

# RÀO CẢN KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI - TBT (\*) CÁC TỔ CHỨC VIỆT NAM CẦN VƯỢT QUA KHI HỘI NHẬP KINH TẾ TOÀN CẦU

**Nguyễn Quang Toàn**

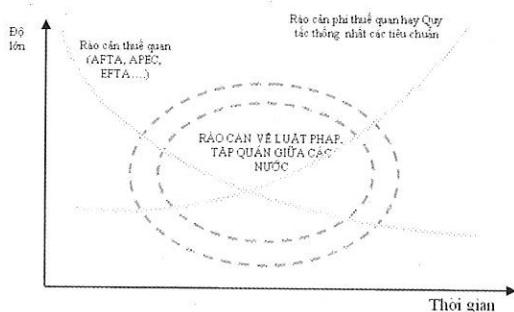
Chủ tịch Hội chất lượng TP.Hồ Chí Minh - VQAH  
Viện trưởng Viện kiểm định và Phát triển chất lượng

## 1. BA RÀO CẢN CHÍNH CẦN VƯỢT QUA KHI HỘI NHẬP KINH TẾ TOÀN CẦU

Kể từ khi Việt Nam trở thành thành viên thứ 150 của WTO (07/11/2006), các vấn đề liên quan đến hội nhập kinh tế toàn cầu của Việt Nam ngày càng trở nên cấp thiết hơn. Theo chúng tôi, bất kỳ một quốc gia nào tham gia vào WTO, muốn hội nhập toàn cầu thành công đều phải có chiến lược, chiến thuật, các biện pháp để vượt qua 03 rào cản chính. Đó là:

- Rào cản thuế quan,
  - Rào cản luật pháp, tập quán các nước,
  - Rào cản kỹ thuật TBT (Technical Barriers to Trade)
- hay quy tắc thống nhất các tiêu chuẩn.

Tôi tạm hình tượng hóa các rào cản này bằng đồ thị hình 1.



Hình 1. Ba rào cản khi hội nhập toàn cầu

Theo xu thế chung, để gia tăng lợi ích cho người tiêu dùng, rào cản thuế quan giữa các nước giảm dần, giá bán hàng hóa, dịch vụ giảm đi, mọi người có thêm cơ hội tiêu dùng khi có yêu cầu. Mặt khác, để đảm bảo

lợi ích người tiêu dùng và phát triển bền vững, rào cản phi thuế quan TBT tăng lên. Hình 2 dưới đây là hình ảnh minh họa rào cản TBT khi hội nhập toàn cầu giữa hai nước A và B (hình 2).



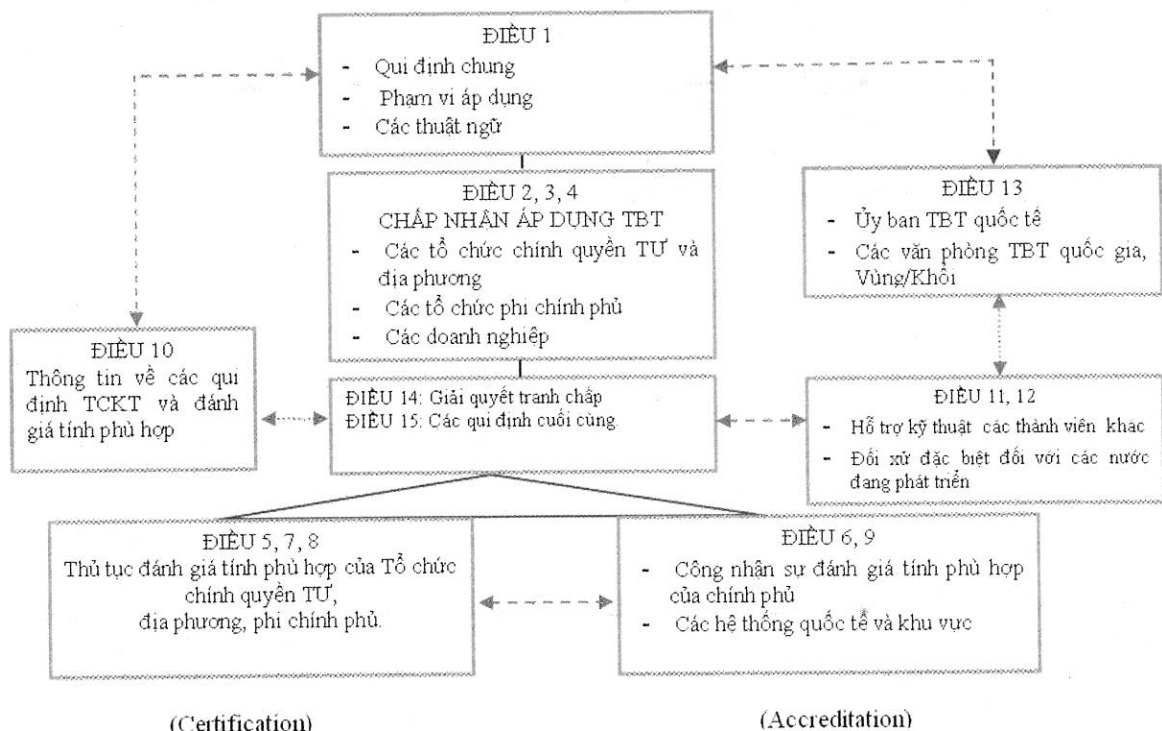
Hình 2. Nội dung cơ bản của hiệp định TBT đối với các nước đang phát triển

Trong việc vượt rào cản TBT, có 02 điều cần hiểu kỹ là:

- Thứ nhất, rào cản TBT áp dụng cho các nước đang phát triển. Thí dụ nước A là Việt Nam muốn nhập hàng vào nước B là Mỹ hoặc EU, chất lượng hàng hóa và dịch vụ của nước A phải tuân theo các tiêu chuẩn, các quy định của nước B...

- Thứ hai, rào cản hiệp định TBT sẽ tạo ra một cơ chế tương đồng giữa các nước. Đến một lúc nào đó, các tiêu chuẩn hàng hóa, dịch vụ giữa các nước tương đồng nhau thì lúc đó TBT sẽ tự biến đi.

Vậy có thể nói rằng THẾ GIỚI LÀ MỘT THỊ TRƯỜNG khi mà hàng rào thuế quan và hàng rào TBT ở mức tối thiểu hoặc tiệm cận bằng 0.



Hình 3. Sự liên quan, tương tác giữa các điều khoản của TBT

## 2. QUAN HỆ GIỮA CÁC ĐIỀU KHOẢN CỦA TBT

Hiệp định TBT của GATT ra đời năm 1979, có hiệu lực từ ngày 01/01/1980. Hiện nay, theo WTO, hiệp định TBT vẫn có hiệu lực đầy đủ trên thế giới. Hiệp định TBT có 15 điều khoản và 03 phụ lục. Hình 3 thể hiện sự liên quan và tương tác giữa 15 điều khoản của TBT.

Để hiểu TBT trong quá trình áp dụng, chúng ta cần tìm hiểu một số thuật ngữ của TBT trong các hình 2, 3. Chúng tôi xin trích dịch một số định nghĩa quan trọng, như sau:

- Quy định kỹ thuật hay qui chuẩn kỹ thuật (Technical Regulation): là tài liệu chứa định các đặc tính của sản phẩm, các quá trình và các phương pháp sản xuất có liên quan, gồm cả qui định quản lý **BẮT BUỘC ÁP DỤNG**. Chúng có thể bao gồm tất cả hoặc chỉ liên quan đến các thuật ngữ chuyên môn, các biểu tượng hoặc các yêu cầu về bao bì, mã hiệu hoặc mã nhãn hiệu được áp dụng cho một sản phẩm, một quá trình hoặc một phương pháp sản xuất.

- Tiêu chuẩn (Standard): là tài liệu được chấp nhận bởi một tổ chức công nhận/thừa nhận (recognized body) để ra, để sử dụng chung và nhiều lần, các

qui tắc (rules), các hướng dẫn (guidelines) hoặc đặc tính (characteristics) của sản phẩm hoặc quá trình và phương pháp sản xuất của sản phẩm đó mà VIỆC THỰC HIỆN LÀ KHÔNG BẮT BUỘC (non mandatory). Nó cũng có thể bao gồm tất cả hoặc chỉ liên quan đến một trong các yếu tố như thuật ngữ chuyên môn, biểu tượng, hoặc nhãn hiệu được áp dụng cho một sản phẩm, một quá trình hoặc phương pháp sản xuất.

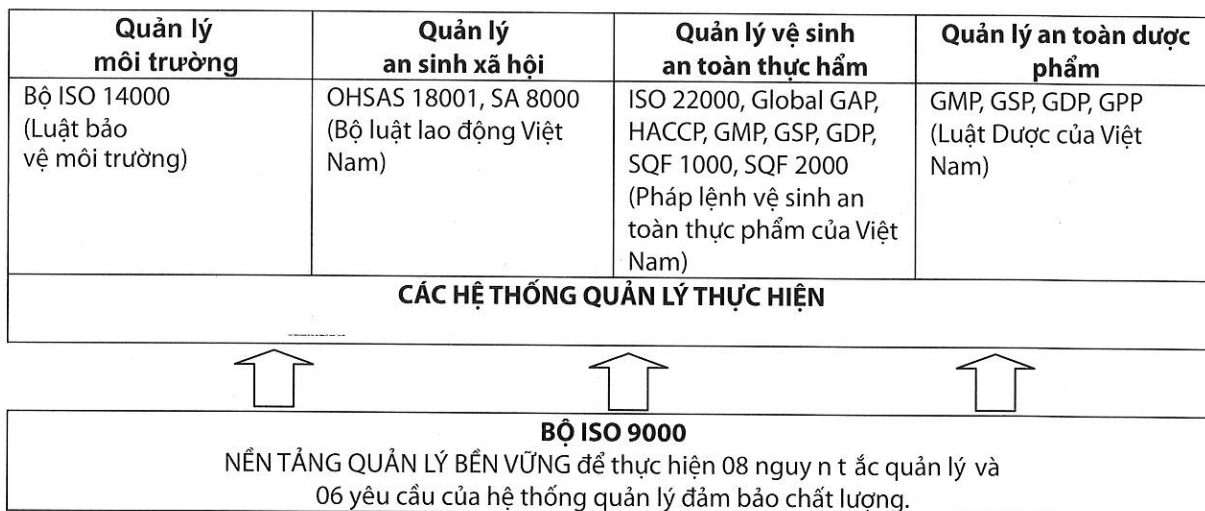
Tiêu chuẩn quốc tế (International Standard): là một tiêu chuẩn được tổ chức Quốc tế về tiêu chuẩn hóa công nhận (ISO).

## 3. MỘT SỐ TIÊU CHUẨN VÀ QUY ĐỊNH KỸ THUẬT CỦA TBT MÀ VIỆT NAM CẦN QUAN TÂM ÁP DỤNG

• ISO 9001:2008: Hệ thống quản lý chất lượng - Đảm bảo và cải tiến chất lượng đối với khách hàng (nội bộ và bên ngoài) (Quality Management System - Quality Assurance for internal and external customers)

• ISO 14001:2004: Hệ thống quản lý môi trường - EMS - Qui định với hướng dẫn sử dụng. (Environment Management System Specification with Guidance for use).

Bảng 1. Các hệ thống quản lý thực hiện các tiêu chuẩn và các qui định kỹ thuật của TBT



• GLOBAL GAP: Thực hành tốt trong sản xuất nông nghiệp toàn cầu hay sản xuất nông nghiệp sạch (Good Agriculture Practices).

• GMP: Thực hành sản xuất tốt (trong công nghiệp dược phẩm, thực phẩm, mỹ phẩm) (Good Manufacturing Practices)

• GLP, GSP, GDP: Thực hành kiểm nghiệm (Laboratory), bảo quản (Store), phân phối (Distribution) tốt.

• HACCP: Phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn về vệ sinh trong công nghiệp thực phẩm (Hazard Analysis and Critical Control Point)

• ISO 22000:2005: Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm (Food Safety Management System)

• SQF 1000: Nguyên liệu thực phẩm chất lượng an toàn.

• SQF 2000: Thực phẩm chất lượng an toàn (Safe Quality Food)

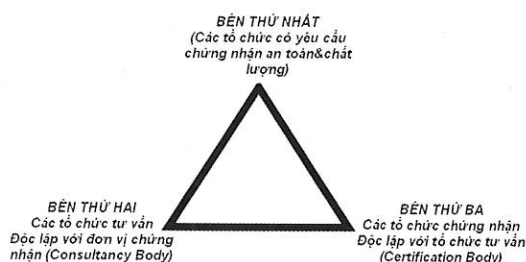
• ISM CODE: Quy định về quản lý an toàn quốc tế (đối với tàu biển và dàn khoan di động). (International Safety Management Code)

• SA 8000:2001: Trách nhiệm xã hội (Social Accountability)

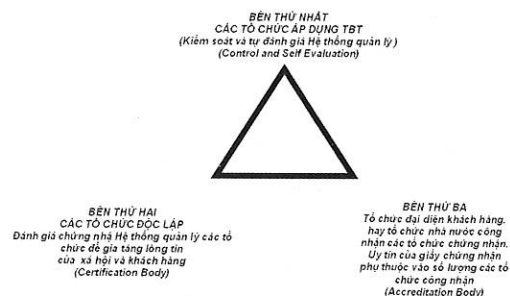
• OHSAS 18001:1999: Hệ thống đánh giá an toàn và sức khỏe nghề nghiệp. (Occupational Health and Safety Assessment Series)

• ISO/IEC 17025:2005: Những yêu cầu chung về năng lực của phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn (General Requirements for the Competence of Testing and Calibration Laboratories).

• FSC: Hội đồng quản lý trách nhiệm về rừng hay



Hình 4: Quy tắc ba bên giữa bên tư vấn và bên chứng nhận



Hình 5: Quy tắc ba bên giữa bên chứng nhận và bên công nhận

Quản lý rừng bền vững (Forest Stewardship Council).

Trên cơ sở áp dụng bộ ISO 9001:2008, chúng ta sẽ có thể áp dụng tiếp các tiêu chuẩn và qui định kỹ thuật về quản lý môi trường, quản lý an sinh xã hội và quản lý an toàn (bảng 1).

#### 4. Chứng nhận việc áp dụng các tiêu chuẩn và các qui định kỹ thuật của TBT

Theo qui định của TBT, chứng nhận việc áp dụng

Bảng 2. Ví dụ về các tổ chức chứng nhận của Việt Nam không cần các tổ chức công nhận độc lập công nhận

|                                                    |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                |
|----------------------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Chứng nhận ISO của các cơ quan hành chính nhà nước | QUACERT của Tổng cục TCĐL&CL Việt Nam | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan nhà nước xác nhận thành tích của cơ quan nhà nước.</li> <li>- Tại sao không chứng nhận ISO như các doanh nghiệp đã làm ở VN</li> <li>- Cách làm này đang làm giảm hiệu lực của ISO</li> </ul> |
| Chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm               | Các tổ chức của Bộ Y tế, Bộ NN&PTNT   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ xác định thành tích của Bộ.</li> <li>- Bộ tổ chức hàng ngàn thanh tra viên liệu có kết quả gì? Liệu có thể thanh tra vệ sinh an toàn thực phẩm bằng cảm quan?</li> </ul>                           |
| Chứng nhận về thực hành dược phẩm tốt (GPP)        | Do các Sở y tế thực hiện              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Y tế chứng minh thành tích cho chính Sở Y tế, Bộ Y tế.</li> <li>- Sở Y tế không thể đánh giá chính xác tất cả các cửa hàng thuốc ở địa phương mình.</li> </ul>                                     |
| Kiểm định công nhận chất lượng ở các trường học    | Do Bộ GD&ĐT                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ GD&amp;ĐT chứng minh những thành tích về chất lượng của Bộ.</li> <li>- Những điều Bộ quyết định chưa đúng ảnh hưởng đến chất lượng thì chưa ai đánh giá?</li> </ul>                                |

các tiêu chuẩn và các qui định kỹ thuật phải đảm bảo tính độc lập, trung thực, khách quan. Tất cả các quốc gia, các bên tham gia phải đảm bảo việc thành lập và áp dụng các hệ thống chứng nhận không gây trở ngại cho thương mại quốc tế. Theo chúng tôi, khi tham gia chứng nhận mọi người phải đảm bảo nghiêm ngặt QUY TẮC BA BÊN, thể hiện ở những khía cạnh như sau:

**4.1. Quy tắc ba bên giữa tư vấn và chứng nhận an toàn và chất lượng của TBT, thể hiện khách quan, trung thực như hình 4.**

**4.2. Quy tắc ba bên thể hiện tính độc lập, khách quan, công khai, minh bạch của các tổ chức chứng nhận và tổ chức công nhận (hình 6)**

Các tổ chức chứng nhận không nên tự mình công nhận tính trung thực của mình. Tính trung thực, uy tín của tổ chức chứng nhận được quyết định bởi số lượng tổ chức công nhận độc lập đã công nhận họ. Chúng tôi cho rằng, dường như điều này chưa xảy ra ở Việt Nam mặc dù chúng ta đã là thành viên của WTO ba năm nay. Dưới đây là một số thí dụ về các tổ chức chứng nhận của Việt Nam không cần các tổ chức công nhận độc lập công nhận họ (bảng 2).

## 5. KẾT LUẬN

Để phát triển bền vững đất nước và hội nhập thành công vào thị trường khu vực và thế giới, các tổ chức vĩ mô và vi mô của Việt Nam cần nên quan tâm áp dụng nội dung của TBT vì khi hàng rào thuế quan

càng giảm đi thì hàng rào TBT của thế giới ngày càng tăng lên để bảo vệ lợi ích của người tiêu dùng và phát triển bền vững xã hội.

Trong hoàn cảnh của Việt Nam, liên quan đến TBT, chúng tôi kiến nghị một số ý kiến đối với các Bộ chủ quản như sau:

- Cơ quan nhà nước quyết định các tổ chức hữu quan thực hiện các tiêu chuẩn và qui định kỹ thuật của TBT. Thời hạn thực hiện xong? Thí dụ các doanh nghiệp của các khu chế xuất phải áp dụng ISO 14000 trong thời hạn 03 năm. Các doanh nghiệp sản xuất thực phẩm phải áp dụng GMP, HACCP, ISO 22000 trong thời hạn 3 năm. Các cửa hàng dược phẩm phải đạt GPP sau khi khai trương 1 năm...

- Khuyến khích thành lập các Tổ chức chứng nhận tiêu chuẩn & qui định kỹ thuật của TBT — Kiểm soát chặt chẽ các đơn vị này khi họ hành nghề, thông báo cho khách hàng biết và tiến hành công nhận họ 3 năm 1 lần...

- Lập hàng rào TBT chặt chẽ, nghiêm khắc đối với nhà nhập khẩu hàng hóa/dịch vụ vào VN. Các nước như Mỹ, EU... làm việc này rất tốt.

- Khuyến khích các tổ chức, công dân, khách hàng chỉ mua hàng của những doanh nghiệp, tổ chức đáp ứng các tiêu chuẩn và qui định kỹ thuật của TBT.

Tổ chức giảng dạy TBT tại các trường Đại học/Cao đẳng/các trường nghề.